

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ~~3159~~/SGDDĐT-GDTH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ~~7~~ tháng 9 năm 2022

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục tiểu học năm học 2022-2023

Kính gửi:

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Thủ Đức và các quận, huyện;
- Hiệu trưởng các trường tiểu học, các trường phổ thông nhiều cấp học (có cấp học tiểu học).

Căn cứ Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn số 4088/BGDĐT-GDTH ngày 25/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022 - 2023;

Căn cứ Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Sở Giáo dục và Đào tạo (Sở GDĐT) hướng dẫn các Phòng Giáo dục và Đào tạo (Phòng GDĐT) thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với cấp tiểu học như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

- Tiếp tục triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-1926 và Kế hoạch tổng thể của ngành Giáo dục Thành phố thích ứng với tình hình dịch Covid-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng. Chủ động, tích cực thực hiện chuyển sang trạng thái bình thường mới theo phương châm “*Đoàn kết kỷ cương, chủ động thích ứng, an toàn hiệu quả, phục hồi phát triển*”; thực hiện có hiệu quả chủ đề năm 2022 của Thành phố “*Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng chính quyền đô thị, cải thiện môi trường đầu tư, đồng hành cùng doanh nghiệp*”. Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt triển khai chương trình, kế hoạch năm học để phòng, chống dịch bệnh và thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục tiểu học.

- Thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018 – CT GDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 4, lớp 5; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa

phương; chủ động triển khai nội dung giáo dục STEM cấp tiểu học; tăng cường huy động nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông, chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 4 trong năm học 2023-2024 nhất là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và môn Tin học; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 4 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; phấn đấu bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 CT GDPT 2018; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CT GDPT 2018; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện Đề án “*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030*”¹, đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học trực tuyến, trên truyền hình và kiểm tra, đánh giá; xây dựng Thư viện số.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; triển khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề án² “*Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030*”; Đề án³ “*Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030*”.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương, đơn vị.

¹ Quyết định 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”.

² Quyết định 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”.

³ Quyết định 3249/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đề án Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030”.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia. Tiếp tục mở rộng mô hình trường học chất lượng cao “trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”⁴

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP

I. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục.

Chuẩn bị tốt các phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục; nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học; duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

Rà soát việc tiêm ngừa vắc xin cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; vận động khuyến khích học sinh tiêm ngừa vắc xin, đảm bảo an toàn và miễn dịch cộng đồng khi tổ chức các hoạt động dạy học trực tiếp; có giải pháp hỗ trợ cho đội ngũ và học sinh, chăm lo đời sống cho đội ngũ, nhất là những thầy cô giáo bị ảnh hưởng sức khỏe do nhiễm bệnh, ảnh hưởng tác động từ dịch bệnh,...

Các cơ sở giáo dục chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước để thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT và Công văn số 2037/GDĐT-GDTH ngày 13/7/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học tại từng địa phương cụ thể, bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của mỗi nhà trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch thời gian năm học của địa phương và các chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; trong điều kiện cho phép tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

⁴ Quyết định 3249/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đề án Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030”.

Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

Trong trường hợp phải dạy học trên internet, các cơ sở giáo dục tổ chức dạy học qua truyền hình, dạy học trực tuyến⁵ và thực hiện công văn⁶ số 3969/BGDĐT-GDTH và vận dụng hợp lý hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo Công văn số 1125/BGDĐT-GDTH ngày 31/3/2020 và công văn số 2440/SGDĐT để điều chỉnh, thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục môn học, thực hiện tinh giản và dạy học các nội dung cốt lõi cho phù hợp, đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh.

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

2.2.1. Đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể:

- Phân đầu đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; phân đầu đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện Quyết định⁷ số 1188/QĐ-UBND và Quyết định⁸ số 2361/QĐ-UBND để đảm bảo danh mục sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 được sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021 – 2022 và lớp 3 từ năm học 2022 – 2023 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương. Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục và chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với đối tượng học sinh

⁵ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

⁶ Quyết định số 2361/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2022 – 2023 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

⁷ Quyết định số 1188/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 và điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021 – 2022 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

⁸ Quyết định số 2361/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2022 – 2023 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

và điều kiện thực tiễn của từng lớp, chia yêu cầu cần đạt thành nhiều “chặng”, cân nhắc giảm yêu cầu cần đạt, đặc biệt ở những địa bàn học sinh gặp khó khăn trong học tập, nhất là giai đoạn đầu năm học; điều chỉnh theo hướng kéo giãn nội dung, phân phối thời lượng hợp lý cho giai đoạn làm quen, nhất là khi dạy học âm chữ, học vần mới; giảm thời lượng luyện tập tổng hợp; điều chỉnh, phân phối thời lượng hợp lý cho từng chủ đề, từng bài học, từng hoạt động, phù hợp với hình thức học tập phát huy năng lực, phẩm chất cho học sinh.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Đối với cơ sở giáo dục tiểu học chưa đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, trên cơ sở dạy học đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình, cơ sở giáo dục tiểu học chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng phù hợp cho môn học tự chọn, hoạt động củng cố và hoạt động giáo dục khác. Xây dựng, sắp xếp các nội dung chương trình theo các chủ đề học tập, tích hợp liên môn; sử dụng kho học liệu điện tử; xác định các nội dung có thể tổ chức dạy học trực tuyến; dạy học bên ngoài không gian lớp học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỉ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí, rèn luyện năng khiếu sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.2.2. Đối với lớp 4 và lớp 5

- Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006, giao quyền chủ động cho các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất, phân đầu đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu, đảm bảo tỉ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT.

2.3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học.

2.3.1. Dạy học Ngoại ngữ

- Dạy học Tiếng Anh

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025.

Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CT GDPT 2018 theo Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT và Công văn 2847/GDĐT-TH ngày 08/9/2020 của Sở GDĐT. Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học bắt buộc theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học từ lớp 3. Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh theo Đề án của Thành phố và Dạy học các môn Toán, Khoa học, Tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam (Tiếng Anh Tích hợp); Chương trình thi điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học⁹ đối với học sinh lớp 4 và lớp 5; tăng cường tổ chức dạy Tiếng Anh ít nhất 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 4, lớp 5 (đặc biệt ở lớp 5), khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo CT GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới.

⁹ Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình thi điểm tiếng Anh tiểu học.

Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể: đối với lớp 1, lớp 2 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT ban hành và Quyết định số 1188/QĐ-UBND; Quyết định số 2361/QĐ-UBND đối với lớp 3; riêng lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ cần có đủ cả bốn kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết theo quy định.

- Dạy học các ngoại ngữ ngoài Tiếng Anh:

Tiếp tục tổ chức thực hiện chương trình song ngữ tiếng Pháp, tăng cường tiếng Hoa tăng cường theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT

3.2.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch chiến lược và kế hoạch từng năm để triển khai thực hiện đề án Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”; kế hoạch số 2751/KH-SGDĐT ngày 13 tháng 10 năm 2021 của SGDĐT về Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng môn Tin học và Công nghệ cấp Tiểu học cho CBQL và GV năm 2021; tổ chức dạy học tin học ở tiểu học theo hướng dẫn tại công văn số 2057/SGDĐT-GDTH về hướng dẫn tổ chức dạy học tin học theo chuẩn quốc tế kể từ năm học 2021-2022 đối với cấp tiểu học.

Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học, đảm bảo 100% học sinh lớp 3 được học tin học; tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học theo hướng dẫn¹⁰ của Bộ GDĐT và đẩy mạnh tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn theo CT GDPT 2006. Có các giải pháp phù hợp để tăng số lượng trường, lớp, học sinh lớp 4, lớp 5 (đặc biệt đối với lớp 5) được học môn Tin học tự chọn theo CT GDPT 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong CT GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi, tâm thế sẵn sàng cho học sinh lên lớp 6 học môn Tin học theo CT GDPT 2018.

Tổ chức hiệu quả dạy học môn Tin học theo quy định trong chương trình và thực hiện các giải pháp phù hợp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học, hoạt động giáo dục STEM tiếp cận công nghệ số nhằm phát triển tư duy khoa học máy tính, các năng lực đặc thù: năng lực tính toán, năng lực khoa học, năng lực công nghệ và năng lực tin học cho học sinh tiểu học.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học. Thực hiện các giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh ở tất cả các điểm trường đều được học môn Tin học khi thực hiện CT GDPT 2018.

Phối hợp xây dựng Chuẩn kiến thức, kỹ năng Tin học của giáo viên, học sinh và chuẩn cấu hình máy tính, các trang thiết bị phòng máy vi tính của trường phổ thông nhằm đáp ứng yêu cầu dạy – học Tin học theo các chuẩn Quốc tế; xây dựng, triển khai và giới

¹⁰ Theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020.

thiệu các công cụ dạy học qua internet, các công cụ mô phỏng đánh giá, kiểm tra hỗ trợ hoạt động dạy Tin học theo chuẩn Quốc tế.

Khuyến khích các trường Tiểu học trên địa bàn Thành phố dạy Tin học theo chuẩn quốc tế phù hợp quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đạt mục tiêu theo tiến độ của Đề án; phối hợp với các đơn vị được ủy quyền tham mưu tổ chức thi nhằm khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tiểu học Thành phố tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học Tiếng Anh, Tin học

2.3.3. Đối với lớp 1, lớp 2:

Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT và các văn bản liên quan¹¹; thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học, tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

2.3.4. Đối với lớp 3:

Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học cho 100% học sinh lớp 3 từ năm học 2022-2023 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình thực tế theo hướng dẫn tại Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học và các văn bản liên quan.

Thực hiện phương án tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đối với các cơ sở giáo dục Tiểu học có nhiều điểm trường (phòng học có thiết bị nghe, nhìn, thiết bị kết nối internet); xây dựng mô hình dạy học trực tiếp kết hợp trực tuyến (học tập trực tiếp qua lớp học ảo, một giáo viên tại một thời điểm có thể dạy cho nhiều hơn một lớp học ở những vị trí địa lý khác nhau); tập huấn, hướng dẫn giáo viên để thực hiện phương án dạy học linh hoạt tại các trường, điểm trường không thể bố trí giáo viên dạy học trực tiếp môn Tiếng Anh, môn Tin học. Xây dựng kế hoạch khai thác, sử dụng hiệu quả các phòng học bộ môn theo hình thức liên trường, liên cấp học đối với các tiết học thực hành bảo đảm thuận lợi, khả thi, an toàn trong tổ chức hoạt động dạy học; xây dựng ngân hàng máy tính, thiết bị dạy học dùng chung để bảo đảm điều kiện tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học tại các trường, điểm trường theo quy định.

Thực hiện phương án bố trí giáo viên linh hoạt, hợp lý, hiệu quả bảo đảm tổ chức dạy học được môn Tiếng Anh, môn Tin học theo quy định ở tất cả các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục Tiểu học trên địa bàn; thực hiện điều động giáo viên dạy liên trường trong cùng cấp học, biệt phái, điều động giáo viên môn Tiếng Anh, môn Tin học cấp trung học cơ sở theo thẩm quyền quản lý tham gia giảng dạy tại các trường Tiểu học (sau khi đã được tập huấn, bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy, chương trình, SGK môn Tiếng Anh, môn Tin học cấp Tiểu học); thực hiện quản lý, đánh giá giáo viên, có phương

¹¹ Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2.

án hỗ trợ, đảm bảo quyền lợi cho giáo viên được điều động, biệt phái dạy liên trường, liên cấp học phù hợp với thực tế của địa phương và bảo đảm đúng quy định.

Đối với các cơ sở giáo dục gặp khó khăn trong việc bố trí giáo viên, cần xây dựng kế hoạch thực hiện môn học linh hoạt, phù hợp, sắp xếp thời khóa biểu khoa học để thực hiện phương án giáo viên dạy liên trường, dạy tại nhiều điểm trường; xây dựng phương án dạy học trực tiếp kết hợp với trực tuyến khi đảm bảo các yêu cầu về cơ sở vật chất, thiết bị, đường truyền và có giáo viên trợ giảng, phụ trách lớp học tại các điểm cầu; tham mưu các cấp quản lý thực hiện phương án phối hợp với các tổ chức, cá nhân có chức năng, năng lực cung cấp dịch vụ để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học bảo đảm thực hiện chương trình môn học.

2.3.5. Đối với lớp 4, lớp 5:

Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học đối với học sinh lớp 4 và lớp 5; tăng cường tổ chức dạy Tiếng Anh tiết/tuần cho học sinh lớp 4, lớp 5 (đặc biệt ở lớp 5), khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới. Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT ban hành; đối với lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

- Có các giải pháp phù hợp để tăng số lượng trường, lớp, học sinh lớp 4, lớp 5 (đặc biệt đối với lớp 5) được học môn Tin học tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong CTGDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi, tâm thế sẵn sàng cho học sinh lên lớp 6 học môn Tin học theo CT GDPT 2018. Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

2.4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018

Tham mưu UBND Thành phố chỉ đạo tổ chức thực hiện biên soạn, thực nghiệm, thẩm định và triển khai tài liệu giáo dục địa phương cấp tiểu học đảm bảo chất lượng, tiến độ theo quy định của Bộ GDĐT¹². Đặc biệt đối với tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 thực hiện tổ chức biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục “địa phương em” trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học theo Công văn số 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02/12/2021 bảo đảm kịp thời với lộ trình, thời điểm triển khai thực hiện chương trình, SGK lớp 4. Tài liệu về nội dung “*Địa phương em*” có thể được biên soạn độc lập hoặc tích hợp trong tài liệu Giáo dục địa phương lớp 4 trên cơ sở kế thừa, kết nối với các nội dung, mạch kiến thức đã có ở các tài liệu Giáo dục địa phương lớp 1, lớp 2, lớp 3.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt,

¹² Thông tư số 33/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 quy định việc thẩm định tài liệu giáo dục địa phương; Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học.

phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Khi xây dựng kế hoạch, cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh Lớp 1, Lớp 2, Lớp 3 được thiết kế các chuỗi hoạt động theo hướng mở để học sinh khám phá, trải nghiệm, chủ động trong hoạt động học. Khai thác các chủ đề có nội dung được thiết kế theo hướng mở, linh hoạt để Nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện lồng ghép, tích hợp một hoạt động bất kì trong một chủ đề nào đó với hoạt động trải nghiệm/các môn học khác; có thể điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện của các đơn vị khác nhau; phù hợp với khả năng của giáo viên, với các nhóm đối tượng học sinh và thực tiễn dạy học ở nhà trường. Những câu hỏi luôn có tính mở, không áp đặt mà giúp học sinh suy nghĩ, tối ưu hoá vốn sống và trải nghiệm cá nhân để giải quyết nhiệm vụ học tập; học sinh được thực làm, được trực tiếp trao đổi và chia sẻ, được trải nghiệm và giao tiếp,... Hình ảnh, nội dung vừa bình dị, đặc trưng vừa mang đậm bản sắc con người và vùng đất Thành phố Hồ Chí Minh để hấp dẫn và luôn gợi dẫn các em tiếp tục khám phá nhiều hơn những vẻ đẹp của quê hương, qua đó bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước cho học sinh.

2.5. Triển khai giáo dục STEM

Các cơ sở giáo dục chủ động phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng CT GDPT 2018 phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng đáp ứng của các cơ sở giáo dục. Chuẩn bị các điều kiện thực hiện thí điểm, triển khai theo Công văn số 2918/BGDĐT-GDTH ngày 08/7/2022 về việc triển khai thí điểm giáo dục STEM cấp tiểu học. Khuyến khích các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch nhà trường có tổ chức hoạt động giáo dục STEM sau các giờ học chương trình chính khoá.

Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung khoa học, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kỹ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

3. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới¹³; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột¹⁴; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới¹⁵; vận dụng phương pháp “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học¹⁶; tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học¹⁷ để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Tiếp tục phát huy và nâng cao chất lượng hoạt động của các cụm chuyên môn trong công tác bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho đội ngũ giáo viên, hỗ trợ giáo viên thực hiện chương trình sách giáo khoa lớp 1, 2.

Chú trọng giáo dục phẩm chất, kĩ năng để hội nhập cho học sinh. Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp ngay từ cấp Tiểu học. Đẩy mạnh việc học sinh tiểu học nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi để đưa vào thực tế cuộc sống và trải nghiệm.

Tiếp tục triển khai thực hiện các chuyên đề, mô hình thí điểm dạy học mà Thành phố đã triển khai trong các năm qua.

3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Đối với học sinh lớp 4, lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kì cho các môn học theo CTGDPT 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kì đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT từ năm học 2022-2023.

¹³ Theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới.

¹⁴ Theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác, trong đó các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột.

¹⁵ Theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTrH ngày 12/5/2016 về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở.

¹⁶ Theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2021 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

¹⁷ Theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTrH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học; công văn số 1338/GDDT-TH ngày 13/5/2020 của SGDDT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CT GDPT cấp tiểu học từ năm học 2020-2021.

Đối với môn Tin học và Công nghệ thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập, theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ; thực hiện điều chỉnh mẫu học bạ và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá hai môn học này theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tiếp tục tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 3 làm cơ sở để đánh giá năng lực, phẩm chất của học sinh, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh khi thực hiện CT GDPT 2018.

4. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

4.1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Triển khai rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018; khắc phục tình trạng nhiều điểm trường lẻ, trường học có quy mô nhỏ, trường học có quy mô lớp học và sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định; tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục tiểu học; đảm bảo tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với học sinh lớp 1, lớp 2, và lớp 3.

Thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019 vì vậy khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới trường, lớp tiểu học cần phải gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; phù hợp tâm, sinh lý lứa tuổi học sinh và nhu cầu, điều kiện thực tế của mỗi quận/huyện và thành phố Thủ Đức, địa bàn cụ thể; khi thực hiện quy hoạch, dồn ghép trường lớp cần ưu tiên thực hiện dồn ghép các trường tiểu học có quy mô nhỏ với nhau thành các trường Tiểu học nhưng phải bảo đảm quy mô theo quy định, có thể bố trí điểm trường để tạo điều kiện thuận lợi cho người học, không thực hiện trường liên cấp Mầm non Tiểu học, hạn chế tối đa thực hiện dồn ghép trường liên cấp Tiểu học-THCS.

Đối với các trường liên cấp Tiểu học-THCS cần bảo đảm quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó đặc biệt quan tâm đến khối phòng học tập, khối phụ trợ cần được bố trí phân khu riêng biệt cho từng cấp học và khu sân chơi, bãi tập, thể dục thể thao cần bố trí dụng cụ, thiết bị vận động phù hợp; đảm bảo các quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục tiểu học, trong đó các phòng học bộ môn cần được bố trí riêng biệt cho các cấp tiểu học, ngoại trừ các phòng học bộ môn có thể sử dụng chung cho một số môn học bảo đảm đáp ứng yêu cầu về nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

Khuyến khích các quận/huyện và thành phố Thủ Đức có điều kiện tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại (trường chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”) để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế; xây dựng đề án liên kết giáo dục từ đó có thể triển khai giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp theo quy định.

4.2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, xây dựng trường chất lượng cao, tiên tiến hội nhập Quốc tế

4.2.1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền thành phố Thủ Đức và các quận, huyện kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

4.2.2. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, Thông tư số 13/2020/TTBGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiểu học làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền thành phố Thủ Đức và các quận, huyện quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công CTGDPT 2018 và hướng đến chuẩn hoá nền giáo dục trên toàn quốc. Thực hiện kiểm tra công nhận lại đối với các trường đã đạt chuẩn quốc gia sau 5 năm, đồng thời thực hiện tốt công tác chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia; xây dựng mô hình trường tiểu học thật sự tiêu biểu, điển hình từ đó rút kinh nghiệm để nhân rộng.

Tiếp tục thực hiện Quyết định 07/2022/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 18/3/2022 về Ban hành tiêu chí công nhận trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” tại Thành phố Hồ Chí Minh.

4.3. Thực hiện hiệu quả tổ chức dạy học môn học Tiếng dân tộc thiểu số và tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số.

Thành phố Hồ Chí Minh không thuộc các đơn vị thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”¹⁸, tuy nhiên, do vẫn có học sinh người dân tộc thiểu số nên sẽ tiếp tục thực hiện các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số linh hoạt, phù hợp với điều kiện của từng địa phương; tăng cường kiểm tra, giám sát, tư vấn, hỗ trợ việc triển khai các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu

¹⁸ Theo Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 182/KH-BGDĐT ngày 02/3/2021 về việc tổ chức cách hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số năm học 2021- 2022; Công văn số 1949/BGDĐT-GDTH ngày 13/5/2021 về việc Triển khai các hoạt động và giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số nhằm nâng cao hiệu quả các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số.

học dân tộc thiểu số, tham khảo các tài liệu tài liệu dạy học tăng cường tiếng Việt đã được Bộ GD&ĐT tổ chức biên soạn, thẩm định và phê duyệt.

5. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

5.1. Đối với trẻ khuyết tật

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật và chỉ đạo, xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Tích cực tham mưu với UBND chỉ đạo thành lập Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, Phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở thành phố Thủ Đức và từng quận, huyện. Đối với những nơi có cơ sở giáo dục chuyên biệt dành cho người khuyết tật cần xây dựng lộ trình chuyển đổi thành Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, đồng thời xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được giao tiếp, hoạt động cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Các Phòng GD&ĐT thành phố Thủ Đức và các quận, huyện tham mưu với các cấp có thẩm quyền để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

Bồi dưỡng giáo viên về công tác dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập qua các lớp tập huấn với giảng viên chuyên trách Giáo dục trẻ khuyết tật. Trang bị đầy đủ thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi, học liệu phần mềm dạy học phù hợp. Đặc biệt quan tâm đến học sinh lớp ghép các điểm trường tại những nơi đặc biệt khó khăn. Phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học, đồ chơi trẻ em trong đội ngũ cán bộ giáo viên, học sinh, phụ huynh và nhân dân trên địa bàn. Chú trọng tái sử dụng các nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương.

Tổ chức hội thi cho giáo viên dạy các lớp có học sinh khuyết tật học/hòa nhập; tổ chức các buổi chuyên đề bồi dưỡng về biện pháp giáo dục có hiệu quả trẻ khuyết tật, kiến thức về tâm lý của trẻ hòa nhập trong trường tiểu học,...; đồng thời tăng cường các hoạt động giao lưu, ngoại khóa đặc thù dành cho học sinh học hòa nhập.

Đề nghị Nhà xuất bản hỗ trợ sách giáo khoa lớp 1, lớp 2, lớp 3 cho học sinh các trường chuyên biệt.

5.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khóa biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá, xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định.

Tham mưu lãnh đạo thành phố Thủ Đức và các quận, huyện tiếp tục triển khai, tuyên truyền rộng rãi qua các trang mạng xã hội để huy động các nguồn lực giáo viên, sinh viên sư phạm (trên địa bàn phường) tự nguyện đem kiến thức đèn cho các em. Bên cạnh đó cần phối hợp các ban, ngành địa phương để hỗ trợ cho lực lượng giáo dục và bản thân các em học sinh.

5. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt, lớp ghép

Căn cứ số lượng học sinh, điều kiện từng trường, từng địa phương các trường tiểu học dựa vào kết quả đánh giá năng lực, trình độ và khả năng tiếp thu của học sinh tổ chức các lớp học linh hoạt để thực hiện các hoạt động dạy học phù hợp với đối tượng; tại các địa bàn khó khăn để đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh có thể tổ chức dạy học lớp ghép, mỗi lớp ghép không quá 15 học sinh/lớp và không quá 2 trình độ, trường hợp đặc biệt có thể ghép 3 trình độ nhưng mỗi lớp không quá 10 học sinh/lớp, tổ chức lớp ghép gồm các trình độ liền nhau, hạn chế ghép lớp ở các lớp đầu cấp (lớp 1) và cuối cấp (lớp 5); thực hiện tổ chức dạy học các lớp ghép bảo đảm chất lượng theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

6. Thực hiện đa dạng hóa các mô hình tổ chức dạy học

Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục¹⁹ ở tiểu học linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường. Khuyến khích các địa phương có điều kiện tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của địa phương; xây dựng đề án liên kết giáo dục từ đó có thể triển khai giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp theo quy định²⁰.

Tổ chức các hoạt động giáo dục linh hoạt phù hợp đặc điểm đối tượng học sinh đáp ứng CTGDPT 2018 cấp tiểu học với hình thức tổ chức dạy học/giáo dục đáp ứng năng khiếu, nhu cầu, sở thích phù hợp từng đối tượng học sinh bao gồm những học sinh có sự tương đồng về năng lực học tập, năng khiếu, sở thích... được tổ chức, hướng dẫn thực hiện những nhiệm vụ học tập và giáo dục nói chung để có thể phát huy tối đa năng lực của mỗi cá nhân. Các hoạt động giáo dục được thực hiện bằng các chuyên đề dạy học gắn với thực tiễn cuộc sống, thay đổi không gian lớp học ngoài nhà trường; tại các câu lạc bộ/nhóm/lớp dành cho học sinh yêu thích môn học; dành cho học sinh yêu thích các hoạt động thể thao, nghệ thuật, hoặc dành riêng cho HS cần được củng cố kiến thức để đáp ứng yêu cầu của chương trình; những học sinh cần tư vấn tâm lý; hỗ trợ đặc biệt... Học sinh được hướng dẫn theo tinh thần tự học, sáng tạo, thông minh và có tư duy tốt sẽ được tổ chức các hoạt động phát huy hết các khả năng của từng học sinh. Phát hiện kịp thời và bồi dưỡng, giúp học sinh phát triển năng khiếu; tổ chức phụ đạo cho học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

Nghiên cứu, nhân rộng mô hình thư viện điện tử, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, đảm bảo thư viện mang tính kết nối, chia sẻ, lưu trữ tài nguyên học tập và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

7. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

¹⁹ Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT), giáo dục về quyền con người...

²⁰ Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục (đối với các cơ sở giáo dục tự thực); Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 về quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.

7.1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

7.1.1. Chuẩn hoá đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Phòng GDĐT tham mưu UBND thành phố Thủ Đức và các quận huyện chỉ đạo rà soát việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng giáo viên hợp lý, hiệu quả; đồng thời có biện pháp lâu dài để quy hoạch, tuyển dụng và bố trí đủ giáo viên dạy đúng và đủ các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện học sinh; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không đúng cơ cấu, không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp tiểu học; thực hiện điều tiết giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu; ưu tiên biên chế để tuyển dụng giáo viên cho những môn học mới theo CT GDPT 2018.

Thực hiện linh hoạt, tuyển dụng, bố trí, sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3. Trong trường hợp chưa thể bố trí đủ giáo viên theo định mức cần có các giải pháp hợp đồng theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế, phù hợp với đặc điểm từng cơ sở giáo dục, từng địa phương để đảm bảo “có học sinh thì phải có giáo viên”.

Thực hiện các giải pháp để đảm bảo đội ngũ giáo viên Tiếng Anh, Tin học dạy tiểu học lớp 4 từ năm học 2023-2024 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT cụ thể: rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học; xác định lộ trình cụ thể để bố trí đủ giáo viên (tuyển dụng, ký hợp đồng lao động, hợp đồng thỉnh giảng, biệt phái); chủ động nguồn tuyển dụng giáo viên thông qua hình thức đào tạo mới, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể của từng quận/huyện và thành phố Thủ Đức.

Phối hợp với các cơ sở đào tạo để đào tạo, bồi dưỡng giáo viên bằng các hình thức khác nhau như: giáo viên dạy các môn học mới, đào tạo văn bằng 2, đào tạo liên thông, đào tạo theo địa chỉ, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp muốn trở thành giáo viên để đáp ứng kịp thời nhu cầu, nguồn tuyển dụng giáo viên theo lộ trình thực hiện CT GDPT 2018.

Tích cực tham mưu chính quyền địa phương ban hành cơ chế, chính sách đặc thù để quan tâm, chăm lo đội ngũ giáo viên tương xứng với vai trò và tầm quan trọng của giáo viên trong sự nghiệp giáo dục; chính sách đãi ngộ cho ứng viên ở xa về tham gia tuyển dụng vị trí công tác đối với các vùng còn gặp khó khăn ở các huyện ngoại thành, vùng sâu, vùng xa để thu hút viên chức về tuyển dụng, đặc biệt là vị trí giáo viên tiếng Anh, Tin học, Mỹ thuật, Âm nhạc, Công nghệ.

7.1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Thực hiện tốt quy định của Bộ GDĐT về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

Sở GDĐT xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho đội ngũ²¹ và các hướng dẫn²² tập huấn; thực hiện Quyết định số 1064/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Đề án tổ chức tập huấn, bồi dưỡng CT GDPT 2018 và bồi dưỡng giáo viên dạy các môn Tin học và Công nghệ, Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên cho cán bộ quản lý và giáo viên của Thành phố Hồ Chí Minh.

Chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 3 sẽ thực hiện CT GDPT 2018 từ năm học 2022-2023. Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tổ chức bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cốt cán để triển khai đại trà cho giáo viên toàn thành phố; đảm bảo 100% cán bộ quản lý, giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng và hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 đạt kết quả theo quy định; tổ chức bồi dưỡng giáo viên dạy các môn Tin học và Công nghệ.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 4 năm học 2023-2024 để tập trung bồi dưỡng.

Đối với các trường liên cấp Tiểu học-THCS cần thực hiện biên chế cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo cơ cấu, thành phần, số lượng theo các quy định hiện hành²³, trong đó bố trí giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp đảm nhiệm dạy học phù hợp cho từng cấp học và phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

7.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

7.2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Triển khai hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025, trong đó tập trung giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu phòng học, phòng học bộ môn, nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục, đầu tư xây dựng phòng học để thay thế phòng học tạm thời, phòng học bán kiên cố đã hết niên hạn sử dụng, phòng học nhờ, mượn, thuê.

Phòng GDĐT quyết liệt chủ động tham mưu UBND thành phố Thủ Đức và các quận, huyện cần có sự đột phá và đẩy nhanh hơn nữa tiến độ xây dựng trường lớp đối với các khu vực có dân số tăng nhanh để đảm bảo đủ lớp cho việc thực hiện dạy học 02 buổi/ngày; cân

²¹ Kế hoạch số 2963/KH-GDĐT-TC ngày 23/8/2019 về bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL, giáo viên MN, PT và GDTX năm học 2019-2020; Kế hoạch số 3126/KH-GDĐT-TH ngày 05/9/2019 về tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, CBQL Tiểu học thực hiện Chương trình GDPT 2018; Kế hoạch số 4551/KH-GDĐT-TC, ngày 06/12/2019 về tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đại trà Chương trình GDPT 2018 cho CBQL, giáo viên của TP.HCM; Công văn số 156/GDĐT-TH ngày 14/01/2020 về hướng dẫn bồi dưỡng đại trà cho CBQL và giáo viên lớp 1 - Giai đoạn 1 thực hiện Chương trình GDPT 2018; Công văn số 717/GDĐT-TC ngày 05/3/2020 v/v hướng dẫn tổ chức bồi dưỡng đại trà trực tuyến cho giáo viên và CBQL cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện Chương trình GDPT 2018.

²² Kế hoạch số 1150/KH-GDĐT-TC ngày 21/4/2020 về tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên và CBQL cơ sở giáo dục phổ thông năm 2020; Công văn số 1256/GDĐT-TC ngày 06/5/2020 về hướng dẫn bồi dưỡng đại trà năm 2020 cho CBQL và giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện Chương trình GDPT 2018;

²³ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

đổi, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT; chỉ đạo các nhà trường sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện CT GDPT 2018 theo lộ trình quy định; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025 theo công văn số 1188/SGDDT-KHTC ngày 20/4/2022 về tăng cường thực hiện hiệu quả hiện Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025.

Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo, đa dạng hóa loại hình trường, khuyến khích phát triển hệ thống giáo dục ngoài công lập. Phát triển và nâng cao chất lượng các dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội về giáo dục chất lượng cao ở khu vực đô thị. Thực hiện các chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động đảm bảo về cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, máy móc, thiết bị phục vụ dạy và học.

Phối hợp với các Phòng ban chức năng có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về niêm yết, công khai thông tin về giá vật tư, thiết bị giáo dục, sách giáo khoa trên địa bàn bảo đảm công khai, minh bạch theo đúng quy định của Luật giá và các văn bản có liên quan.

Nghiên cứu, nhân rộng mô hình Thư viện số, Thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

7.2.2. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa

Tham mưu UBND Thành phố tổ chức thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 và trang bị sách giáo khoa trong trường tiểu học theo quy định²⁴, trong đó cần đặc biệt quan tâm ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa.

- Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện đề xuất lựa chọn sách giáo khoa; tham mưu công tác tổ chức và các điều kiện đảm bảo cho Hội đồng chọn lựa sách giáo khoa thực hiện nhiệm vụ, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả thực hiện.

- Chủ tịch Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa của các môn học phân công nhiệm vụ các thành viên, tổ chức lựa chọn sách giáo khoa và gửi kết quả lựa chọn sách giáo khoa cho Sở Giáo dục và Đào tạo theo đúng quy định.

- Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch, tổ chức thảo luận và đề xuất chọn sách giáo khoa theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý giáo dục; thực hiện báo cáo kết quả đúng tiến độ, đồng thời lưu giữ hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa cấp trường theo quy định.

²⁴ Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn số 3401/BGDĐT-GDTH ngày 04/9/2020 về việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong trường tiểu học.

Tổ chức giám sát, quản lý và đảm bảo giáo viên được bồi dưỡng hiệu quả, đảm bảo chất lượng các quy trình và hoàn thành các yêu cầu của đợt bồi dưỡng. Không bố trí lớp cho giáo viên không tham gia bồi dưỡng hoặc không đạt được mức đánh giá theo yêu cầu.

Phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa. Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; học sinh hộ nghèo và cận nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ sách giáo khoa để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

7.2.3. Phát triển kho học liệu bài giảng minh họa, học liệu điện tử

Khuyến khích giáo viên khai thác sử dụng và tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử trên cơ sở lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng, giúp các giáo viên tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy và học các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo từng khối lớp.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị sẵn sàng các phương án phòng khi dịch bệnh diễn biến tiêu cực thông qua hình thức tổ chức dạy học trên truyền hình, dạy học trực tuyến, đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh.

7.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Nhanh chóng triển khai thực hiện Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT về Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030.

Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.

Hướng đến đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà trường, mỗi Phòng Giáo dục và Đào tạo, mỗi nhà giáo, mỗi người học.

Phát triển cơ sở dữ liệu giáo dục tiểu học: phát triển, hoàn thiện dữ liệu cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh theo đúng các quy chuẩn của Ngành, dữ liệu lưu trữ theo hệ thống, lâu dài, đặt tại các máy chủ của Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý, vận hành, khai thác; có cơ chế sao lưu dự phòng để phòng ngừa các sự cố ngoài ý muốn; kết hợp dữ liệu gốc với các ứng dụng dạy học trực tuyến, các dịch vụ giáo dục trên nền tảng dữ liệu của Sở Giáo dục và Đào tạo là nền tảng cơ bản.

Xây dựng nền tảng số, dạy học trực tuyến: tập trung triển khai các nền tảng số để cung cấp các hình thức dạy học trực tuyến (e-learning). Sử dụng hệ thống nền tảng quản lý dạy học trực tuyến của Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng (Hệ thống LMS) nhằm kết hợp hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá, đồng bộ kết quả với dữ liệu thực của học sinh và nhà trường. Số hoá học liệu điện tử, xây dựng giáo trình điện tử, sách điện tử, bài giảng – bài học trực tuyến bám sát lộ trình triển khai thực hiện CT GDPT 2018 ở tiểu học, từ đó mở rộng, chia sẻ dùng chung cho các trường.

Tiếp tục triển khai thực hiện đề án xây dựng hệ thống Thư viện điện tử tiên tiến, hiện đại, ứng dụng CNTT. Xây dựng hệ thống quản lý thư viện nhà trường tiểu học hỗ trợ công tác quản lý, đánh giá kiểm tra, công nhận danh hiệu thư viện, kết nối chặt chẽ dữ liệu cơ sở vật chất của các trường vào dữ liệu gốc của thành phố. Hệ thống phục vụ chặt chẽ cho việc quản lý hoạt động thư viện, kiểm tra, đánh giá thư viện, phục vụ công tác kiểm định chất lượng giáo dục về các tiêu chí liên quan đến thư viện. Xây dựng trung tâm dữ liệu thư viện số, từng bước kết nối liên thông hệ thống thư viện số, hỗ trợ giáo viên, học sinh chủ động về phương thức tìm kiếm thông tin, dữ liệu học tập, tham khảo, nghiên cứu. Từng bước xây dựng hệ thống sách điện tử.

Chuyển đổi số thông qua hệ thống thông tin địa lý giáo dục và hệ thống tuyển sinh đầu cấp. Xây dựng, phát triển hệ thống thông tin quản lý, trang thông tin điện tử của các cơ sở giáo dục, cung cấp dữ liệu cấp tiểu học chính xác, chặt chẽ cho hệ thống bản đồ số GIS.

8. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

Tiếp tục tham mưu Đảng uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân ban hành các văn bản tạo hành lang pháp lý trong phân cấp quản lý giáo viên; quy định về quản lý và cung cấp các dịch vụ giáo dục trong nhà trường, thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; kịp thời đầu tư kinh phí cho ngành giáo dục, để mua sắm thiết bị tối thiểu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tham mưu Uỷ ban nhân dân các cấp chỉ đạo thực hiện bảo đảm mức chi tối thiểu 20% ngân sách địa phương cho giáo dục theo quy định của Luật Giáo dục 2019 và Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng chính phủ về ban hành Quyết định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước từ năm 2022; ưu tiên bố trí ngân sách địa phương, thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu của ngành Giáo dục và các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt; thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Quan tâm đầu tư, bổ sung kinh phí nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo cơ sở giáo dục được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; được chủ động liên kết với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân và gia đình học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật; được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

9. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3 và công tác chuẩn bị đối với các lớp sau theo lộ trình.

Tích cực tham mưu và thường xuyên cung cấp thông tin cho Đoàn Đại biểu Quốc hội tại địa phương tạo sự chuyên sâu sắc về nhận thức và hành động của cử tri và các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục.

Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

II. Các hoạt động khác

Rà soát, xây dựng kế hoạch từng bước nâng cao chất lượng Thư viện điện tử theo hướng chuyên đổi số, tích hợp với các tính năng trên Cổng thông tin, phần mềm quản lý của ngành; đảm bảo các điều kiện chia sẻ thông tin, học liệu; thuận lợi, tiện ích và hiệu quả cho việc tiếp cận từ đội ngũ thầy cô giáo, phụ huynh và học sinh nhằm thực hiện Đề án giáo dục thông minh của ngành.

Xây dựng kế hoạch khảo sát học sinh lớp 3, kế hoạch kiểm tra thư viện đạt chuẩn, kế hoạch tổ chức ngày hội “Em yêu Sử Việt”, Hội thi “Nhạc-Kịch tiếng Anh về Lịch Sử Việt Nam”, Hội thi tài năng tin học cấp tiểu học lần thứ 9, Hội thi “Giáo viên dạy giỏi cụm Giáo dục khuyết tật”, giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng.

Quản lý, chỉ đạo hoạt động trang trí trường lớp đảm bảo khung cảnh sư phạm, tạo môi trường học tập thân thiện cho HS; chú trọng các góc phục vụ hoạt động học tập và sinh hoạt cho các em, rà soát bảo đảm an toàn trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm.

Thực hiện lưu giữ văn thư (số và giấy) theo quy định; nhắc nhở và rà soát thống kê số liệu định kì 3 lần/năm học trên cổng C1 và trang cơ sở dữ liệu của Bộ theo mốc thời gian do BGDDT quy định; thực hiện kế hoạch thanh tra hàng năm theo kế hoạch chung; thực hiện nhiệm vụ giáo dục khuyết tật theo kế hoạch của Ban chỉ đạo và dự án UNICEF hỗ trợ, triển khai các phần việc kết thúc dự án “Hỗ trợ nâng cao chất lượng giáo dục cho trẻ khiếm thính cấp tiểu học” QIPEDC vào tháng 8/2022; theo dõi hoạt động ngoài giờ và việc dạy 2 buổi/ngày theo văn bản hướng dẫn của Sở.

Cụm chuyên môn

Theo dõi hoạt động toàn diện các đơn vị thuộc địa bàn 4 cụm chuyên môn, kịp thời nắm tình hình và ghi nhận những bất thường báo cáo cho lãnh đạo phòng giải quyết; Ghi nhận những hoạt động giáo dục tốt, có hiệu quả để giới thiệu cho các đơn vị học tập và chia sẻ kinh nghiệm. Phối hợp với cụm chuyên môn trong việc tổ chức chuyên đề cấp thành phố về Hoạt động trải nghiệm và GDTC lớp 1, 2, 3 theo kế hoạch chung. Đẩy mạnh phân cấp công tác quản lý hoạt động chuyên môn Cụm, giao quyền chủ động cho cụm trường chuyên môn:

Cụm 1: Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8

Cụm 2: Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Bình Chánh

Cụm 3: Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Thủ Đức

Cụm 4: Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Phú Nhuận

C - TỔ CHỨC PHỐI HỢP - THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Phối hợp Văn phòng Sở rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định về giáo dục và đào tạo hiện hành trong công tác thành lập Hội đồng chọn sách giáo khoa lớp 4 và xây dựng tài liệu giáo dục địa phương; ban hành và liên thông văn bản và các công tác có liên quan; phối hợp tham gia xử lý, đề xuất, kiến nghị các biện pháp phòng ngừa, khắc phục hậu quả các vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế; cổng thông tin điện tử của Sở; xử lý kỹ thuật, vận hành các trang thiết bị (kết nối mạng, máy in, máy tính), bảo dưỡng, bảo trì, nâng cấp và thay thế, sửa chữa các trang thiết bị công nghệ thông tin, phục vụ điều kiện làm việc của các phòng ban, Cơ quan Sở.

2. Công đoàn Ngành Giáo dục

- Phối hợp Công đoàn Ngành Giáo dục tổ chức hội thi “Giáo viên dạy giỏi Giáo dục khuyết tật”, tham gia các hoạt động công đoàn giáo dục Tiểu học.

- Phối hợp hỗ trợ và chăm lo cho giáo viên, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

3. Thanh tra

- Phối hợp thực hiện kế hoạch thanh tra và tổng hợp biên bản thanh tra theo kế hoạch thanh tra của Sở hàng năm, qua đó kịp thời chấn chỉnh những sai sót của cơ sở trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học. Phối hợp thanh tra chuyên ngành các Phòng GDĐT và các trường tiểu học trên địa bàn thành phố. Tham gia đoàn xác minh, giải quyết khiếu nại, tố cáo khi được Giám đốc Sở phân công.

4. Phòng Giáo dục Mầm non

- Phối hợp Phòng Giáo dục Mầm non thực hiện các hoạt động liên quan đến hoạt động Ngày hội Ngôi trường tiểu học của em và các hoạt động chuyển tiếp trẻ mầm non từ lớp Lá sang Tiểu học.

- Tuyên truyền phổ biến với giáo viên dạy lớp Một các yêu cầu về khả năng tiếng Việt đối với trẻ trong những tháng đầu vào lớp Một để tạo sự an tâm cho phụ huynh.

- Phối hợp trong công tác giáo dục khuyết tật, giáo dục hoà nhập và thực hiện việc chuyển giao trẻ khuyết tật mầm non vào tiểu học.

5. Phòng Tổ chức Cán bộ

- Tham gia phối hợp xây dựng các chính sách, kế hoạch bồi dưỡng giáo viên tiểu học, các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm, bồi dưỡng thường xuyên hè 2022.

- Phối hợp trong việc kiểm tra công tác đào tạo bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên của các đơn vị Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức và các quận, huyện.

- Phối hợp thẩm định: cấp phép hoạt động về giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; thành lập trường phổ thông có nhiều cấp học trong đó có cấp tiểu học; xây dựng tổ mạng lưới đánh giá các xuất bản phẩm tham khảo, tài liệu, phần mềm hỗ trợ.

- Phối hợp trong công tác bồi dưỡng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Phối hợp với các Trường Sư phạm tổ chức các lớp bồi dưỡng giáo viên môn Tin học - Công nghệ, chuẩn bị cho năm học 2022 - 2023 khi triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 3. Phối hợp trong công tác đào tạo nâng chuẩn theo lộ trình cho giáo viên tiểu học đáp ứng tiêu chuẩn của Luật Giáo dục 2019.

Các nội dung phối hợp khác theo phân công của Lãnh đạo Sở.

6. Phòng Kế hoạch – Tài chính

- Tiến hành khảo sát hiện trạng và đánh giá mức chất lượng tối thiểu, xác định số trường chưa đạt để có kế hoạch đầu tư sửa chữa, nâng cấp. Trên cơ sở thực hiện Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học để xây dựng lộ trình trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia. Đảm bảo điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình.

- Xác định danh mục các trường dự kiến đạt chuẩn quốc gia năm học 2022-2023, rà soát các trường chuẩn quốc gia hiện hữu ở Thành phố Thủ Đức và các quận, huyện để có giải pháp bổ sung các điều kiện đáp ứng về các chuẩn theo quy định hiện hành.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng hệ thống Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tại các địa bàn, đặc biệt tại 03 quận, huyện chưa có trường chuyên biệt công lập gồm: quận 7, huyện Nhà Bè và huyện Hóc Môn. Tiếp tục thực hiện Thông tư liên tịch số 58/2012/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về thành lập Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập trên cơ sở chuyển đổi từ trường Chuyên biệt lên Trung tâm.

- Phối hợp thực hiện tham mưu xây dựng chính sách xã hội hóa hỗ trợ giáo dục tiểu học tại Thành phố Hồ Chí Minh theo Luật Giáo dục 2019 trình Ủy ban nhân dân - Hội đồng nhân dân Thành phố.

- Phối hợp quản lý, vận hành và khai thác sử dụng, hoàn chỉnh dữ liệu thống kê giáo dục tiểu học trên Hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo của Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Phòng Quản lý các cơ sở giáo dục ngoài công lập

- Phối hợp tham gia công tác quản lý các cơ sở giáo dục ngoài công lập có cấp học tiểu học, các trung tâm ngoại ngữ, tin học, các trung tâm kỹ năng sống. Phối hợp trong công tác kiểm tra thường xuyên, kiểm tra đột xuất các cơ sở giáo dục ngoài công lập (*Trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học trong đó có cấp tiểu học, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập cho người khuyết tật*), các đơn vị tham gia hoạt động giáo dục (*đơn vị tham gia tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động ngoài giờ chính khóa có bậc học Tiểu học*).

- Các nội dung phối hợp khác theo phân công của Lãnh đạo Sở.

8. Phòng Giáo dục Trung học

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Giáo dục Trung học trong công tác quản lý chuyên môn, tổ chức các hoạt động chuyên môn có liên quan đến cả hai cấp học.

- Công tác triển khai các chương trình, đề án, Kế hoạch của Trung ương và của thành phố như: Đề án ngoại ngữ 2018, Chương trình kế hoạch liên kết dạy Tin học theo chuẩn quốc tế, ký kết hợp tác trong lĩnh vực hướng nghiệp, phân luồng, Đề án Giáo dục thông minh và học tập suốt đời, Chương trình AI, ...) cần có sự tham mưu, phối hợp của Phòng GD Tiểu học Sở GDĐT để hướng dẫn các đơn vị thực hiện.

- Phối hợp, thực hiện các nhiệm vụ công tác Phổ cập giáo dục, công tác giáo dục dân tộc, công tác giáo dục khuyết tật, hoà nhập và các nội dung phối hợp khác theo phân công của Lãnh đạo Sở.

9. Phòng Giáo dục Thường xuyên, chuyên nghiệp và Đại học

Tham gia các Hội thảo, hội nghị có liên quan đến giáo dục tiểu học hoặc các Hội thảo, hội nghị liên quan đến chất lượng đào tạo, xây dựng nguồn lực đạt chuẩn quốc tế.

10. Trung tâm Thông tin và Chương trình Giáo dục

Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Thông tin và Chương trình Giáo dục trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu Ngành giáo dục tiểu học, công tác chuyển đổi số và xây dựng hệ thống học liệu E-learning; thi trực tuyến; hệ thống Cổng thông tin điện tử; hỗ trợ giải pháp cho các cuộc họp, hội nghị trực tuyến.

11. Phòng Chính trị - Tư tưởng

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Chính trị - Tư tưởng trong các công tác liên quan đến giáo dục tiểu học như giáo dục An toàn Giao thông, giáo dục kỹ năng sống, phòng chống dịch Covid-19 và các hoạt động khác.

- Phối hợp triển khai công tác hoạt động tư vấn tâm lý và giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống, văn hóa ứng xử cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng.

12. Phòng Khảo thí, kiểm định chất lượng Giáo dục

- Phối hợp phòng Khảo thí, kiểm định chất lượng giáo dục trong công tác kiểm định chất lượng giáo dục các trường Tiểu học, công nhận trường chuẩn Quốc gia, ngoài ra tiếp tục phối hợp chặt chẽ trong công tác tổ chức tuyển sinh chương trình tiếng Pháp song ngữ và tổ chức kiểm tra hoàn thành chương trình tiếng Hoa tiểu học.

Phối hợp triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục các trường tiểu học; công tác xét hoàn thành chương trình cấp tiểu học và công tác tuyển sinh đầu cấp.

13. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức và các quận. huyện

Căn cứ vào tình hình thực tiễn tại địa phương, Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện, triển khai đến từng cơ sở giáo dục; chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường tại các cơ sở giáo dục tiểu học trên địa bàn.

14. Các cơ sở giáo dục tiểu học

Căn cứ Chỉ thị thực hiện nhiệm vụ năm học, Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh và Hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022 – 2023 của các cấp, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường và tổ chức thực hiện kế hoạch; phê duyệt kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; hỗ trợ, kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Trong quá trình triển khai, nếu có những vấn đề vướng mắc, đề nghị các Phòng GDĐT phản ánh về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Tiểu học) để kịp thời hướng dẫn và giải quyết. *T. NV*

Nơi nhận:

- Vụ Giáo dục Tiểu học (để báo cáo);
- Giám đốc (để báo cáo);
- Phòng GD&ĐT (để thực hiện);
- Các trường tiểu học (để thực hiện);
- Lưu: VT, TH. *mv*

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Bảo Quốc

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC THÀNH VIÊN

Stt	Họ và tên	Chức danh	Phân công nhiệm vụ ²⁵
1	Lâm Hồng Lâm Thuý	Trưởng phòng	<p>Phụ trách chung, quy chế chuyên môn, chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (Chỉ đạo môn Tiếng Việt, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, nội dung giáo dục địa phương TPHCM).</p> <p>Chỉ đạo công tác: Thanh tra; thi đua; nhân sự; tổ chức; sổ liệu; hồ sơ quản lý trường tiểu học; bồi dưỡng thường xuyên; giáo dục An toàn giao thông; giáo dục Môi trường; y tế học đường; bán trú; an toàn vệ sinh thực phẩm; xây dựng trường học thân thiện, trang trí trường lớp.</p> <p>Cụm II: Quận 5, 6, 10, 11, Bình Tân, Huyện Bình Chánh; Cụm IV: Quận 12, Phú Nhuận, Tân Bình, Tân Phú, Huyện Hóc Môn, Củ Chi.</p>
2	Nguyễn Minh Thiên Hoàng	Phó trưởng phòng	<p>Phụ trách chuyên môn: Tin học (Chỉ đạo môn Toán, Mỹ thuật, Hát nhạc, Kỹ thuật 4, 5, Thể dục, tiếng Anh, tiếng Hoa, tiếng Pháp).</p> <p>Công tác hoạt động giáo dục: Giáo dục Khuyết tật, hoà nhập; Phổ cập Giáo dục; hoạt động ngoài giờ, 2 buổi/ngày; xây dựng Trường chuẩn quốc gia, trường tiên tiến hội nhập; Thiết bị, Đồ dùng dạy học, Thư viện, cơ sở vật chất; Giáo dục kỹ năng sống, Robotics; các trường ngoài công lập và các trường có yếu tố nước ngoài; ứng dụng công nghệ thông tin; quản lý giáo viên bản ngữ; kinh phí; an toàn trường học, chuyển đổi số.</p> <p>Phụ trách cụm chuyên môn: Cụm I: Quận 1, 4, 7, 8, Huyện Nhà Bè, Huyện Cần Giờ; Cụm III: Thành phố Thủ Đức, Quận 3, Bình Thạnh, Gò Vấp.</p>
3	Nguyễn Hữu Tâm	Chuyên viên	<p>Phụ trách chuyên môn: Môn Âm nhạc, Giáo dục thể chất, Kỹ thuật lớp 4, 5, Hoạt động trải nghiệm.</p> <p>Công tác quản lý, hoạt động giáo dục: Văn thư, Thống kê sổ liệu, Thanh tra, Thi đua, xây dựng trường học thân thiện, Giáo dục Khuyết tật hoà nhập, Phổ cập Giáo dục, hoạt động ngoài giờ, 2 buổi/ngày.</p>

²⁵ Các nội dung đưa vào nội dung kế hoạch hoạt động của từng chuyên viên. Trưởng phòng duyệt kế hoạch từng chuyên viên của từng chuyên viên trong lĩnh vực công tác.

Stt	Họ và tên	Chức danh	Phân công nhiệm vụ ²⁵
			Phụ trách cụm chuyên môn: Cụm IV: Quận 12, Phú Nhuận, Tân Bình, Tân Phú, Huyện Hóc Môn, Củ Chi.
4	Phạm Trí Thiện	Chuyên viên	Phụ trách chuyên môn: Tiếng Anh, Tiếng Hoa, Tiếng Pháp. Công tác quản lý, hoạt động giáo dục: Các trường ngoài công lập và các trường có yếu tố nước ngoài. Phụ trách cụm chuyên môn: Cụm I: Quận 1, 4, 7, 8, Huyện Nhà Bè, Cần Giờ.
5	Lưu Phương Thanh Bình	Chuyên viên	Phụ trách chuyên môn: Tự nhiên và xã hội; môn Khoa học, Lịch sử và Địa lí lớp 4, 5, giáo dục địa phương TPHCM. Công tác quản lý, hoạt động giáo dục: Hồ sơ quản lý, Trường chuẩn Quốc gia, Trường Tiên tiến hội nhập, Giáo dục kỹ năng sống, Robotics, Giáo dục An toàn giao thông, Giáo dục Môi trường, An toàn trường học, Thiết bị và đồ dùng dạy học, Thư viện, cơ sở vật chất. Phụ trách cụm chuyên môn: Cụm III: Thành phố Thủ Đức, Quận 3, Bình Thạnh, Gò Vấp.
6	Trịnh Cam Ly	Chuyên viên	Phụ trách chuyên môn: Tiếng Việt, Mỹ thuật. Công tác quản lý, hoạt động giáo dục: Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, bồi dưỡng thường xuyên, Y tế học đường, Bán trú, An toàn vệ sinh thực phẩm, Trang trí trường lớp. Phụ trách cụm chuyên môn: Cụm II: Quận 5, 6, 10, 11, Bình Tân, Huyện Bình Chánh.
7	Đậu Thị Huế	Chuyên viên	Phụ trách chuyên môn: Toán, Đạo đức Công tác quản lý, hoạt động giáo dục: Chương trình GD PT 2018; bồi dưỡng thường xuyên; hoạt động ngoài giờ, 2 buổi/ngày; Hồ sơ quản lý; xây dựng trường học thân thiện; CSVC. Phụ trách cụm chuyên môn: Cụm I: Quận 1, 4, 7, 8, Nhà Bè, Cần Giờ.

LỊCH CÔNG TÁC

Tháng	Nội dung chính	
8/2022	<i>Chuyên môn</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng sử dụng sách giáo khoa cho CBQL và giáo viên lớp 3. - Bồi dưỡng chuyên môn hè 2022. - Thẩm định tài liệu giáo dục địa phương lớp 3.
	<i>Quản lý, hoạt động giáo dục</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Năm tình hình đầu năm học và công tác chuẩn bị thực hiện Chương trình GDPT 2018 ở lớp 3 với các môn Tiếng Anh, Tin học. - Kiểm tra, năm tình hình sau tuyển sinh lớp 1. - Xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2022-2023. - Hướng dẫn chuyên môn giáo dục tiểu học 2022-2023; công tác chuẩn bị đầu năm học; thực hiện thời khóa biểu, tổ chức học 2 buổi/ngày ở các trường tiểu học; Hướng dẫn chuyên môn Tiếng Anh. - Hoàn chỉnh Kế hoạch cá nhân. - Phối hợp với Phòng KHTC và Phòng TCCB kiểm tra các điều kiện thực hiện CTGDPT 2018 đối với Quận 7, Quận 11, TP. Thủ Đức và Tân Bình.
9/2022	<i>Chuyên môn</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Hội nghị xây dựng kế hoạch nhà trường theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại công văn 2345/BGDĐT-GDTH (Cụm 1 và Cụm 4). - Kiểm tra hoạt động của các trường trong việc phối hợp thực hiện chương trình tiếng Anh tăng cường, hồ sơ cung cấp giáo viên bản ngữ. - Dự giờ thăm lớp đầu năm. - Triển khai thi điểm các mô hình: <ul style="list-style-type: none"> + Học Tiếng Việt thông qua Chơi. + Góc Mĩ thuật, Góc Tiếng Việt. - Xây dựng hệ thống bài giảng Elearning môn Toán, Tiếng Việt lớp 1, lớp 2. - Chuyên đề “<i>Lớp học đảo ngược</i>”. - Chuyên đề “<i>Học tiếng Việt thông qua Chơi</i>” (Cụm 1 – PGDĐT Quận 1).
	<i>Quản lý, hoạt động giáo dục</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Khai giảng năm học 2022-2023. - Tổng kết năm học 2021-2022 và Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023. - Tổng hợp thông kê số liệu đầu năm học tại cổng thông tin điện tử và cổng CSDL. - Xây dựng kế hoạch khảo sát học sinh lớp 3, kế hoạch kiểm tra thư viện đạt chuẩn, kế hoạch tổ chức ngày hội “<i>Em yêu Sử Việt</i>”, Hội thi “<i>Nhạc-Kịch tiếng Anh về Lịch Sử Việt Nam</i>”, Hội thi “<i>Tài năng Tin học cấp tiểu học - lần thứ 9</i>”, Hội thi “<i>Giáo viên dạy giỏi cụm Giáo dục khuyết tật</i>”, giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng. - Kiểm tra công tác cơ sở vật chất, thư viện, thiết bị, an toàn trường học, môi trường, y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm, bán trú, trang trí trường lớp. - Kiểm tra hoạt động giáo dục kỹ năng sống, các loại hình hoạt động câu lạc bộ trong nhà trường tiểu học. - Kiểm tra đầu năm và việc xây dựng kế hoạch năm học; kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên; công tác bồi dưỡng giáo viên thực hiện Chương trình GDPT 2018; việc triển khai và thực hiện các chuyên đề trong năm

Tháng	Nội dung chính	
		học 2022-2023, các lớp tập huấn trong hè; sắp xếp thời khóa biểu của các trường Tiểu học (theo địa bàn và cụm phụ trách).
10/2022	<i>Chuyên môn</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra định kì giữa học kì 1 lớp 4, 5. - Chấm thi vòng sơ khảo Hội thi Xây dựng thiết bị dạy học số lần thứ I, năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Triển khai hoạt động Giáo dục An toàn giao thông. - Xây dựng hệ thống bài giảng Elearning môn Toán, Tiếng Việt lớp 1, lớp 2. - Chuyên đề “Nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện trong trường tiểu học đáp ứng Chương trình GDPT2018”. - Chuyên đề: <i>Hoạt động trải nghiệm lớp 2, 3 (Cụm 4)</i>. - Chuyên đề: <i>Dạy học Toán lớp 3 theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh</i>.
	<i>Quản lí, hoạt động giáo dục</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm tình hình tổ chức các hoạt động giáo dục kĩ năng sống trong nhà trường, các mô hình hoạt động câu lạc bộ. - Xét chọn giải Võ Trường Toản. - Giao ban chuyên môn quận, huyện, Thành phố Thủ Đức. - Kiểm tra chuyên môn, việc triển khai kế hoạch năm học của các đơn vị, thăm lớp, dự giờ. - Đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CT GDPT 2018 và dạy theo sách giáo khoa lớp 3; tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn khối; nắm tình hình giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương lớp 1, 2, 3 và kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đối với lớp 4, 5.
11/2022	<i>Chuyên môn</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét đề kiểm tra định kì giữa kì 1 lớp 4, 5. - Hướng dẫn kiểm tra định kì cuối kì 1. - Xây dựng hệ thống bài giảng Elearning môn Toán, Tiếng Việt lớp 1, lớp 2. - Chuyên đề: <i>Dạy học Tiếng Việt lớp 3 theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh</i>. - Chuyên đề: <i>Tiết học Tiếng Anh lớp 3 theo CTGDPT 2018 (cụm 4 – PGDĐT Học Môn)</i>.
	<i>Quản lí, hoạt động giáo dục</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CT GDPT 2018 và sách giáo khoa lớp 3. - Thanh tra các quận, huyện theo kế hoạch kiểm tra chuyên môn các Phòng GD&ĐT, dự giờ GV trường tiểu học. - Phối hợp với Phòng Thanh tra: Thanh tra Phòng GD&ĐT Huyện Nhà Bè việc thực hiện quản lí nhà nước và pháp luật về giáo dục đào tạo. - Kiểm tra việc triển khai và thực hiện chuyên đề; tham dự các chuyên đề xây dựng kế hoạch dạy học của các đơn vị.

Tháng	Nội dung chính	
12/2022	<i>Chuyên môn</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra định kì cuối kì 1. - Rút kinh nghiệm việc soạn đề kiểm tra tiếng Anh học kì 1, đặc biệt ở khối lớp 3. - Xây dựng hệ thống bài giảng Elearning môn Toán lớp 1, lớp 2 - Chuyên đề: <i>Dạy và học Tiếng Anh lớp 3 CTGDPT 2018 theo phương pháp dạy học theo trạm (PGDDĐT TP Thủ Đức).</i> - Chuyên đề: <i>Học tiếng Việt thông qua Chơi</i> (cụm 2 – PGDDĐT Quận 5).
	<i>Quản lí, hoạt động giáo dục</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Hội thi “<i>Nhạc-Kịch tiếng Anh về Lịch Sử Việt Nam</i>” - Kiểm tra Phổ cập giáo dục tiểu học – đúng độ tuổi. - Rà soát thống kê kì giữa năm trên cổng CSDL. - Thu thập báo cáo hoạt động và số liệu sơ kết học kì 1 của các Phòng Giáo dục và Đào tạo. - Kiểm tra việc thực hiện đánh giá HS theo Thông tư 22 đối với các lớp 4, 5 và Thông tư 27 đối với lớp 1, 2, 3. - Kiểm tra việc lập kế hoạch cá nhân các trường có học sinh khuyết tật học hòa nhập. - Đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CT GDPT 2018 và dạy theo sách giáo khoa lớp 3. - Phối hợp với Phòng Thanh tra: <i>Thanh tra các Phòng PGD&ĐT Quận 4 và Tân Phú về việc chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.</i>
01/2023	<i>Chuyên môn</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Vào chương trình học kì 2. - Sơ kết thi điểm các mô hình: <ul style="list-style-type: none"> + Học tiếng Việt thông qua Chơi. + Góc Mĩ thuật, Góc Tiếng Việt. - Chuyên đề: <i>Dạy và học Tiếng Anh lớp 3 theo CTGDPT 2018 với phần mềm hỗ trợ và giáo viên bản ngữ (Cụm 1 - PGDDĐT Quận 8).</i>
	<i>Quản lí, hoạt động giáo dục</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức ngày hội “Em yêu Sử Việt”. - Kiểm tra thực hiện Chương trình tích hợp, dự giờ giáo viên dạy môn Khoa học CT Tích hợp, lớp 4, 5. - Hoàn thành thống kê số liệu gửi Bộ GDĐT. - Báo cáo giữa năm cho Vụ Giáo dục Tiểu học. - Triển khai việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 4. - Tham mưu UBND TP tổ chức thẩm định tài liệu giáo dục địa phương lớp 4. - Sơ kết học kì 1 năm học 2022-2023. - Đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo Chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa lớp 3.
02/2023	<i>Chuyên môn</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng hệ thống bài giảng Elearning môn Toán, Tiếng Việt lớp 1, lớp 2. - Chuẩn bị khảo sát học sinh lớp 3 thành phố. - Chuyên đề: <i>Học tiếng Việt thông qua Chơi</i> (Cụm 3 – PGDDĐT quận Bình Thạnh).
	<i>Quản lí, hoạt động giáo dục</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Hội thi “<i>Giáo viên dạy giỏi Giáo dục khuyết tật</i>”, vòng 1. - Kiểm tra Thư viện – Thiết bị HK2.

Tháng	Nội dung chính	
		<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra chuyên môn các Phòng GD&ĐT, kiểm tra chương trình giáo dục môi trường và an toàn trường học, việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên. - Tham mưu danh sách Hội đồng lựa chọn SGK lớp 4 cấp Thành phố. - Đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CT GDPT 2018 và sách giáo khoa lớp 3. - Phối hợp với Phòng Thanh tra: <i>Thanh tra Phòng GD&ĐT Quận 8 về công tác quản lý nhà nước và thực hiện pháp luật về giáo dục đào tạo.</i>
3/2023	<i>Chuyên môn</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Hội thi “Giáo viên dạy giỏi Giáo dục khuyết tật”, vòng 2. - Kiểm tra định kì giữa kì 2 lớp 4, 5 - Thực hiện các hội thi cấp trường, quận /huyện. - Kiểm tra, dự giờ các đơn vị triển khai dạy bổ trợ tiếng Anh phần mềm/tài liệu tiếng Anh Toán/ Khoa. - Xây dựng hệ thống bài giảng Elearning môn Toán, Tiếng Việt lớp 1, lớp 2. - Chuyên đề: <i>Dạy và học Tiếng Anh lớp 3 CTGDPT 2018 theo phương pháp dạy học theo dự án (Cụm 2 - PGDĐT Quận 6).</i> - Chuyên đề: <i>Học tiếng Việt thông qua Chơi (Cụm 4 – PGDĐT huyện Hóc Môn).</i>
	<i>Quản lí, hoạt động giáo dục</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát học sinh lớp 3. - Tổ chức tự kiểm tra thư viện trường Tiểu học. - Chuẩn bị cho Hội giao lưu An toàn giao thông (cấp Quốc gia). - Theo dõi, hỗ trợ Hội đồng lựa chọn SGK lớp 4 cấp Thành phố làm việc. - Nắm tình hình cơ sở về y tế, VSATTP, bán trú, trang trí trường lớp. - Đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa lớp 3.
4/2023	<i>Chuyên môn</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn Giáo dục khuyết tật theo kế hoạch Unicef. - Xây dựng hệ thống bài giảng Elearning môn Toán, Tiếng Việt lớp 1, lớp 2.
	<i>Quản lí, hoạt động giáo dục</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Hội thi “<i>Tài năng Tin học cấp tiểu học - lần 9</i>”. - Hội thi ATGT cấp Quốc gia: Giao lưu ATGT cho nụ cười trẻ thơ. - Hướng dẫn KTĐK cuối năm và bàn giao chất lượng học tập, tổng kết năm học. - Theo dõi việc chuẩn bị kiểm tra đánh giá cuối năm (lập ma trận đề, ra đề, phân công chấm, coi kiểm tra...) của các quận, huyện. - Công nhận kết quả tự kiểm tra thư viện đạt chuẩn. - Theo dõi, hỗ trợ Hội đồng lựa chọn SGK lớp 4 cấp Thành phố làm việc. - Trình Ủy ban nhân dân Thành phố kết quả lựa chọn SGK lớp 4. - Đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa lớp 3
5/2023	<i>Chuyên môn</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, đánh giá chất lượng đề kiểm tra định kì cuối kì 2. - Xây dựng hệ thống bài giảng Elearning môn Toán, Tiếng Việt lớp 1, lớp 2.

Tháng	Nội dung chính	
	<i>Quản lí, hoạt động giáo dục</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra định kì cuối học kì 2. - Ngày hội “Giới thiệu Ngôi trường Tiểu học của em”. - Ngày lễ “Hoàn thành chương trình Tiểu học”. - Tổng kết năm học 2022-2023. - Rà soát thống kê kì cuối năm trên cổng C1 và cơ sở dữ liệu. - Kì thi chung kết Giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng. - Xây dựng kế hoạch tập huấn hè 2023 của Sở.
6/2023	<i>Chuyên môn</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị tập huấn bồi dưỡng hè. - Tổng kết, rút kinh nghiệm các mô hình thi điểm: <ul style="list-style-type: none"> + Học tiếng Việt thông qua Chơi. + Góc Mĩ thuật, Góc Tiếng Việt. - Xây dựng kế hoạch thực hiện bài giảng Elearning môn Toán, Tiếng Việt lớp 3.
	<i>Quản lí, hoạt động giáo dục</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo số liệu cuối năm học 2022-2023 cho Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Hướng dẫn tuyển sinh chương trình tiếng Pháp song ngữ. - Tổ chức kiểm tra hoàn thành chương trình tiếng Hoa cấp Tiểu học. - Hướng dẫn tuyển sinh lớp 1 và quy trình đón tiếp phụ huynh. - Tham gia khảo sát Trần Đại Nghĩa. - Tham gia các kì thi tuyển sinh lớp 10, tốt nghiệp THPT. - Báo cáo tổng kết giáo dục tiểu học năm học 2022-2023.
7/2023	<i>Chuyên môn</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng chuyên môn hè 2023. - Xây dựng kế hoạch chuyên môn của cá nhân.
	<i>Quản lí, hoạt động giáo dục</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị tổng kết năm học 2022-2023. - Xây dựng kế hoạch năm học 2023-2024. - Kiểm tra, rà soát các điều kiện và công tác chuẩn bị thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 4.